

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẾ VÕ
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2020/HSST

Ngày: 28/12/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ VÕ, TỈNH BẮC NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Minh Đức

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Hữu Hân – Giáo viên nghỉ hưu

Bà Nguyễn Thị Quỳnh Chúc – Hiệu phó trường tiểu học Việt Hùng 2

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Thứ – Thư ký TAND huyện Quế Võ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ tham gia phiên tòa:
Ông Đặng Thanh Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2020, tại TAND huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 26/2020/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2020/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 12 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Đình C, sinh ngày 04/10/2002;

HKTT: Xóm 8, xã Mỹ Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đình Thành và bà Vũ Thị Luyến; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân:

+ Ngày 27/7/2020 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh khởi tố về tội “Cướp tài sản”.

+ Ngày 06/8/2020 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh khởi tố về tội “Cướp tài sản”.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/7/2020 đến nay Lệnh tạm giam của cơ quan tiến hành tố tụng huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh. Có mặt.

2. Nguyễn Văn T, sinh năm 2001;

HKTT: thôn Báo Đáp, xã Đại Hợp, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 0/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con bà Nguyễn Thị Thơi; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân:

+ Ngày 27/7/2020 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh khởi tố về tội “Cướp tài sản”.

+ Ngày 06/8/2020 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh khởi tố về tội “Cướp tài sản”.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/7/2020 đến nay theo Lệnh tạm giam của cơ quan tiến hành tố tụng huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh. Có mặt.

3. Nguyễn Anh H, sinh năm 2001;

HKTT: thôn Xuân Nẻo, xã Hưng Đạo, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con bà Nguyễn Thị Lan Anh; có vợ là Nguyễn Thị Hoài Thương (chưa đăng ký kết hôn) và 01 con sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: Ngày 28/7/2020 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh khởi tố về tội “Không tố giác tội phạm”.

Bị tạm giam từ ngày 23/10/2020 đến nay. Có mặt.

- **Người bào chữa cho bị cáo C:** Ông Trần Thọ Đức – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bắc Ninh. Có mặt.

- Bị hại:

1. Anh Dương Văn Th, sinh năm 1986; Địa chỉ: thôn Đông Viên Thượng, xã Quế Tân, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh. Vắng mặt.

2. Chị Trần Thị Nh, sinh năm 1991; Địa chỉ: thôn Vân Lư, xã Yên Lư, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Đình C, Nguyễn Văn T và Nguyễn Anh H có quen biết với nhau, do không có tiền tiêu sài nên C, T và H đã rủ nhau thực hiện 02 vụ cướp tài sản trên địa bàn huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh. Cụ thể như sau:

- Vụ thứ nhất: Khoảng 20h ngày 24/7/2020, C, H, T và anh Nguyễn Quang Nhật đang ngồi chơi tại công viên Nguyễn Văn Cừ ở thành phố Bắc Ninh. C nói với T và H về việc đi cướp tài sản, H và T đồng ý. H xin đi cùng thì C bảo chỉ có 01 xe, không chở được ba người. H nói: “*Thế chúng mày đi làm đi, tao ngồi đợi ở quán Internet*” với mục đích chờ C và T đi cướp tài sản về thì sẽ mang đi cất giấu. Sau đó T điều khiển xe máy Wave BKS 89B1 – 763.53 chở C về chỗ trọ của chị Vũ Trần Loan ở khu 10, phường Đại Phúc, thành phố Bắc Ninh. T đưa cho chị Loan 80.000đ nhờ mua cho 02 con dao, loại dao gọt hoa quả. Chị Loan đi mua 02 con dao về rồi đưa cho C. C hỏi mượn gậy ba khúc của chị Loan thì chị Loan đưa gậy cho C. C để 02 con dao và gậy ba khúc vào trong cốp dưới yên xe Wave, sau đó chở C đi tới đường Quốc lộ 17 thuộc địa phận thôn Yên Đình, xã Phù Lương, huyện Quế Võ thì đỗ lại lề đường. Tại đây, T mở cốp xe, C lấy

01 con dao đưa cho T còn C cầm gậy ba khúc, cả hai đứng chờ xem ai đi qua thì cướp tài sản. Chờ khoảng 01 tiếng nhưng không có ai nên T điều khiển xe chở C đi về, được một đoạn thì phát hiện bên đường ngược chiều có anh Dương Văn Th đang đỗ xe đi vệ sinh. C vỗ vai T nói: “Kia kia”. T hiểu ý C là bảo cướp tài sản của anh Th. T điều khiển xe sang bên đường tiến đến gần anh Th thì anh Th lên xe Honda Wave màu đen BKS 30P2 – 0116 đi. T điều khiển xe áp sát bên trái xe máy của anh Th, C ngồi sau cầm gậy ba khúc vụt một nhát vào lưng anh Th làm anh Th sợ hãi dừng xe lại. T điều khiển xe chặn đầu xe máy của anh Th rồi xuống xe, tay cầm dao dơ lên trước mặt anh Th và nói: “Có ví, điện thoại đưa hết đây”. Anh Th nói: “Có gì lấy hết đi”. Sau đó T lục soát người anh Th nhưng không thấy có tài sản gì. Lúc này, C đi đến chỗ xe máy của anh Th nổ máy và đi về hướng cầu Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang, T điều khiển xe máy của T đi theo sau. Cả hai đi về Khu 10, phường Đại Phúc, thành phố Bắc Ninh. C mở cốp xe của anh Th thấy bên trong có 01 điện thoại di động hiệu Samsung A10 và 01 sổ hộ khẩu chủ hộ mang tên Dương Văn Th. C cầm điện thoại rồi cùng T đi đến quán Internet gặp H, C và T đưa điện thoại rồi chỉ chỗ để xe máy bảo H cất và bảo tháo BKS xe ra để tránh bị mọi người phát hiện. H biết chiếc xe máy và điện thoại là T và C vừa cướp được nhưng vẫn mang xe máy và điện thoại về cất tại chỗ ở tại Khu 5, phường Đại Phúc, thành phố Bắc Ninh, rồi tháo BKS 30P2-0116 vút vào thùng rác ở ngoài đường. Buổi sáng ngày 25/7/2020, H đưa lại cho C chiếc điện thoại Samsung A10. Sau đó, C bảo H cho mượn BKS 99L6 – 4935, là BKS xe máy Attila của bà Nhân (là chủ nhà nơi H ở) dựng ở sân để lắp vào chiếc xe mà C và T cướp được của anh Th, H đồng ý. T tháo BKS 99L6 – 4935 và lắp vào xe máy cướp được của anh Th rồi đưa xe cho C đi.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 69/KL-ĐGTS ngày 31/7/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Quế Võ kết luận: “*Giá trị của 01 xe Honda màu đen xám có số máy JC43E1431364, số khung RLHJC4316AY660022 đã qua sử dụng tại thời điểm được yêu cầu định giá trên thị trường huyện Quế Võ là 6.000.000 đồng*”.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 68/KL-ĐGTS ngày 31/7/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Quế Võ kết luận: “*Giá trị của 01 điện thoại Samsung A10 màu đen, đã qua sử dụng tại thời điểm được yêu cầu định giá trên thị trường huyện Quế Võ là 800.000 đồng*”.

- Vụ thứ hai: Buổi chiều ngày 25/7/2020, khi C, T và H đang tắm ở nương nước cạnh đường quốc lộ 1A, C nói với T và H là tối đi cướp. H xin đi cướp tài sản cùng nhưng C vẫn nói xe máy không chở ba người được và nói về việc khi đi cướp tài sản ở huyện Thuận Thành đã bị rơi mất gậy, C bảo H cho mượn gậy ba khúc để đi cướp tài sản, H đồng ý. Khoảng 20h ngày 25/7/2020, C và T đi đến chỗ ở của H ở Đại Phúc, thành phố Bắc Ninh, H đưa cho C một chiếc gậy ba khúc. T điều khiển xe máy BKS 89B1 – 763.53 chở C đi đến đường Quốc lộ 17 thuộc địa phận huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh để cướp tài sản nhưng không cướp được. Trên đường đi về đến khu vực chợ Phủ, thị trấn Phố Mới, huyện Quế Võ thì phát hiện chị Trần Thị Nh điều khiển xe máy SH

BKS 98G1 – 070.78 trên vai đeo Ti xách rẽ vào quán bên đường mua đồ. C vỗ vai T và hát hăm về phía chị Nh, T hiểu ý là cướp tài sản của chị Nh nên dừng đồ xe lại. Khi chị Nh mua đồ xong và điều khiển xe rẽ vào đường Quốc lộ 17 thuộc thôn Nghiêm Xá, xã Việt Hùng, huyện Quế Võ đi về hướng Bắc Giang. T điều khiển xe chở C ngồi sau đuổi theo và áp sát bên trái xe máy của chị Nh, C cầm gậy ba khúc vụt một nhát vào phía sau lưng chị Nh. Chị Nh dừng xe lại, sợ hãi bỏ xe máy chạy bộ về hướng Bắc Giang. T chạy đuổi theo đẩy chị Nh ngã xuống lề đường rồi giật lấy chiếc Ti xách và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A9 của chị Nh. Sau đó, C và T cầm Ti xách, điện thoại vừa cướp được đi vào đường Khu công nghiệp Quế Võ 3 thuộc địa phận xã Việt Hùng, huyện Quế Võ. C và T kiểm tra thấy bên trong Ti có 105.000đ cùng một số giấy tờ cá nhân. C lấy tiền, điện thoại và vút Ti ở bãi cỏ cạnh đường rồi cùng T đi về quán Internet ở khu 10, phường Đại Phúc, thành phố Bắc Ninh để gặp H. Số tiền 105.000 đồng C và T sử dụng cá nhân hết.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 75/KL-ĐGTS ngày 13/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Quế Võ kết luận: *Giá trị của chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A9 2020 màu xanh ngọc, đã qua sử dụng tại thời điểm được yêu cầu định giá trên thị trường huyện Quế Võ là 2.000.000 đồng*”.

Đối với 01 Ti xách đã cũ không còn giá trị và một số giấy tờ cá nhân chị Nh không yêu cầu định giá.

Với nội dung trên, bản Cáo trạng số 157/CT-VKSQV ngày 30/11/2020 của VKSND huyện Quế Võ đã truy tố Nguyễn Đình C, Nguyễn Văn T và Nguyễn Anh H về tội “Cướp tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo đều đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu luận tội, sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, đề nghị HĐXX tuyên bố Nguyễn Đình C, Nguyễn Văn T và Nguyễn Anh H phạm tội “Cướp tài sản” và đề nghị:

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; điểm r, s khoản 1 Điều 51 (áp dụng thêm khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 101 đối với C); điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 17 BLHS:

+ Xử phạt Nguyễn Đình C từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

+ Xử phạt Nguyễn Văn T từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

+ Xử phạt Nguyễn Anh H từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 23/10/2020.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Do các bị hại không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường gì nên không xem xét giải quyết.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 01 gậy ba khúc bằng kim loại. Truy thu số của C, T số tiền 105.000 đồng đã chiếm đoạt của chị Nh.

Các bị cáo T, H không tranh luận gì với đại diện VKSND huyện Quế Võ.

Người bào chữa cho bị cáo C là ông Trần Thọ Đức nhất trí với đề nghị của đại diện VKSND huyện Quế Võ về việc tuyên bố C phạm tội “Cướp tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 168 BLHS. Tuy nhiên, đề nghị HĐXX xem xét cho C được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là tự thú, thành khẩn khai báo, có ông nội là người có công với cách mạng, bị cáo khi phạm tội là người chưa thành niên để cho C được hưởng mức hình phạt thấp nhất. Và đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo C.

Bị cáo C nhất trí với quan điểm của người bào chữa, không tranh luận gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong các ngày 25/7/2020 và 26/7/2020, Nguyễn Đình C, Nguyễn Văn T và Nguyễn Anh H đã 02 lần cùng nhau thực hiện hành vi cướp tài sản trên địa bàn huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh. Cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 25/7/2020 tại Quốc lộ 17 thuộc thôn Yên Đình, xã Phù Lương, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh, C đã có hành vi cầm gậy rút ba khúc vọt vào lưng anh Dương Văn Th, còn T dùng dao đe dọa để chiếm đoạt 01 xe máy Honda Wave BKS 30P2 – 0116 trị giá 6.000.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A10 trị giá 800.000 đồng của anh Th.

Vụ thứ hai: Khoảng 01 giờ ngày 26/7/2020, tại khu vực đường Quốc lộ 17 thuộc thôn Nghiêm Xá, xã Việt Hùng, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh, C đã có hành vi cầm gậy rút ba khúc vọt vào sau lưng chị Trần Thị Nh, còn T đẩy chị Nh ngã để chiếm đoạt một Ti xách bên trong có 105.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A9 màu xanh ngọc trị giá 2.000.000 đồng của chị Nh.

Nguyễn Anh H biết việc C và T đi cướp tài sản các ngày 25 và 26/7/2020, mặc dù không trực tiếp tham gia nhưng đã có hành vi giúp C, T cất giấu các tài sản cướp được, và cho C, T mượn gậy ba khúc để làm công cụ phạm tội. Tổng trị giá tài sản mà các bị cáo chiếm đoạt của các bị hại là 8.905.000 đồng. Quá trình điều tra anh Th, chị Nh không yêu cầu giám định thương tích do bị C, T đánh. Do đó, hành vi của các bị cáo đã cấu thành tội “Cướp tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự.

Hành vi của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, làm ảnh hưởng xấu tới tình hình trị an tại địa phương. Vụ án có tính chất đồng phạm trong đó C có vai trò chính, là đối tượng khởi xướng và trực tiếp thực hiện việc cướp tài sản. Còn T sau khi tiếp nhận ý chí của C đã thực hiện tội phạm rất tích cực, đã chuẩn bị công cụ phạm tội rồi cùng C đi cướp tài sản. H có vai trò thấp nhất, chỉ giúp C, T cất giấu tài sản và cho mượn công cụ để phạm tội, không trực tiếp tham gia cướp. Các bị cáo mặc dù chưa có tiền án, nhưng ngoài hành vi phạm tội trong vụ án này còn thực hiện các hành vi phạm tội khác tại địa bàn huyện Tiên Du và huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh. Điều đó thể hiện các bị cáo là những đối tượng rất manh động và coi thường pháp luật. Do đó, cần có hình phạt nghiêm khắc cách ly C, T và H khỏi xã hội một thời gian tương xứng với vai trò của mỗi bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Các bị cáo đã 02 lần thực hiện hành vi cướp tài sản nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLH. Tuy nhiên, sau khi bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Tiên Du và Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh khởi tố, điều tra về tội phạm xảy ra trên địa bàn huyện Tiên Du, huyện Thuận Thành thì các bị cáo đã tự khai nhận các hành vi cướp tài sản trên địa bàn huyện Quế Võ; tại phiên tòa cũng đã thành khẩn khai báo nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 BLHS. C khi phạm tội đã trên 16 tuổi nhưng chưa đủ 18 tuổi nên cần áp dụng khoản 1 Điều 101 BLHS khi xem xét hình phạt đối với bị cáo. Ngoài ra, C còn là đối tượng bị khuyết tật do di chứng bỏng (nhưng vẫn tự vận động và sinh hoạt cá nhân được được), bị cáo có ông nội là thương binh, được tặng thưởng Huân chương chống Pháp, chống Mỹ hạng III nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Do đó, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[2] Về hình phạt bổ sung: C khi phạm tội là người chưa thành niên, gia đình thuộc hộ cận nghèo. Ngoài ra, các bị cáo cũng không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Do các bị hại là anh Th, chị Nh không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết.

[4] Về vật chứng: Đối với 01 gậy ba khúc bằng kim loại là công cụ dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 105.000 đồng C, T chiếm đoạt của chị Nh, do chị Nh không yêu cầu các bị cáo phải trả lại nên không xem xét.

Đối với chiếc xe máy Wave BKS 89B1 – 763.53 cũng là phương tiện các bị cáo dùng để thực hiện tội phạm trên địa bàn huyện Tiên Du, hiện nay do các cơ quan tố tụng huyện Tiên Du tạm giữ để giải quyết theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra Cơ quan CSĐT Công an huyện Quế Võ đã trả lại xe máy Honda Wave có số máy JC43E1431364, số khung RLHJC4316AY660022 và

điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A10 màu đen đã qua sử dụng cùng 01 sổ hộ khẩu chủ hộ mang tên Dương Văn Th cho anh Th; trả cho chị Trần Thị Nh 01 điện thoại di động OPPO A9.

Đối với chiếc BKS 30P2 – 0116 của anh Th; 01 Ti xách cùng giấy tờ cá nhân của chị Nh; con dao và chiếc gậy mà C và T dùng để cướp tài sản của anh Th, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Võ đã truy tìm nhưng không thu hồi được.

Đối với chiếc xe máy Honda Wave RSX BKS 89B1 – 763.53 mà các bị cáo dùng làm phương tiện đi cướp tài sản, quá trình điều tra xác định đây là tài sản của chị Nguyễn Thị Thơm. Chị Thơm cho T mượn xe nhưng không biết việc T sử dụng chiếc xe này để thực hiện hành vi phạm tội, nên không xử lý đối với chị Thơm là phù hợp.

Đối với BKS 99L6 – 4935 mà T đã lắp vào chiếc xe do C và T cướp được là BKS xe máy của bà Bùi Thị Nhân, bà Nhân không biết việc các bị cáo tháo biển kiểm soát xe của bà lắp vào xe cướp được để đi. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Võ đã trả lại chiếc biển kiểm soát cho bà Nhân.

Đối với Nguyễn Quang Nhật cùng ngồi ở công viên với các bị cáo, Nhật không được bàn bạc gì về việc cướp tài sản; còn Vũ Trần Loan là người đi mua hai con dao và cho C mượn gậy rút ba khúc, Loan không biết việc C và T sử dụng những công cụ trên để đi cướp tài sản nên không xem xét xử lý đối với Nhật và Loan là phù hợp.

[5] Về án phí: Do C có gia đình thuộc hộ cận nghèo nên miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Còn T và H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố Nguyễn Đình C, Nguyễn Văn T và Nguyễn Anh H phạm tội “Cướp tài sản”.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; điểm r, s khoản 1 Điều 51 (áp dụng thêm khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 101 đối với C); điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 17 Bộ luật hình sự:

+ Xử phạt Nguyễn Đình C **07 (bảy) năm tù**, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

+ Xử phạt Nguyễn Văn T **08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

+ Xử phạt Nguyễn Anh H **07 (bảy) năm tù**, thời hạn tù tính từ ngày 23/10/2020.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Quyết định tạm giam bị cáo H 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để bảo đảm thi hành án.

*** Về vật chứng:** Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 gậy ba khúc bằng kim loại, bên ngoài có vỏ bọc màu đen đã qua sử dụng (theo Biên bản bàn giao vật chứng ngày 01/12/2020 giữa Công an huyện Quế Võ với Chi cục THADS huyện Quế Võ).

*** Về án phí:** Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo C. Bị cáo T và H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện Quế Võ;
- Công an huyện Quế Võ;
- Trại tạm giam CA tỉnh Bắc Ninh;
- Chi cục THADS huyện Quế Võ;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Ninh;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu HS, VT;

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phan Minh Đức

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Hữu Hân

Nguyễn Thị Quỳnh Chúc

Phan Minh Đức

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 10 giờ 15 phút ngày 28 tháng 12 năm 2020;

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Minh Đức

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thế Sách

Ông Nguyễn Văn Luân

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 26/2020/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo Nguyễn Đình C cùng đồng phạm.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

I. Về tội danh: Tuyên bố Nguyễn Đình C, Nguyễn Văn T và Nguyễn Anh H phạm tội “Cướp tài sản”.

Kết quả biểu quyết: Đồng ý 3/3.

II. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; điểm r, s khoản 1 Điều 51 (áp dụng thêm khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 101 đối với C); điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 17 Bộ luật hình sự:

+ Xử phạt Nguyễn Đình C **07 (bảy) năm tù**, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

+ Xử phạt Nguyễn Văn T **08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

+ Xử phạt Nguyễn Anh H **07 (bảy) năm tù**, thời hạn tù tính từ ngày 23/10/2020.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Quyết định tạm giam bị cáo H 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để bảo đảm thi hành án.

Kết quả biểu quyết: Đồng ý 3/3.

III. Các vấn đề khác:

* **Về vật chứng:** Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 gậy ba khúc bằng kim loại, bên ngoài có vỏ bọc màu đen đã qua sử dụng (theo Biên bản bàn giao vật chứng ngày 01/12/2020 giữa Công an huyện Quế Võ với Chi cục THADS huyện Quế Võ).

* **Về án phí:** Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo C. Bị cáo T và H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Kết quả biểu quyết: Đồng ý 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi 10 giờ 30 phút, ngày 28 tháng 12 năm 2020.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hữu Hân Nguyễn Thị Quỳnh Chúc

Phan Minh Đức